

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM ĐẢO
TỈNH VINH PHÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 53/2024/HS-ST
Ngày 26 - 6 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VINH PHÚC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Màu Văn Mùi

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Bích Hằng và ông Lê Mạnh Quỳnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thùy Linh, Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2024/HSST ngày 25 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2024/QĐXX-HS ngày 13 tháng 6 năm 2024, đối với:

Bị cáo: Nguyễn Văn H, sinh ngày 12/01/1995; nơi cư trú: Thôn C, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Văn H1 và bà Lê Thị T; có vợ là Lưu Khánh L và có 02 con; quá trình hoạt động của bản thân: Không; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ 17/01/2024 đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lưu Xuân D, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn V, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 17/01/2024 tại khu vực thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, Tổ công tác Công an huyện T đang làm nhiệm vụ thấy Nguyễn Văn H có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, phát hiện H đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ các vật chứng gồm: T1 tại lòng bàn tay trái của H 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba màu vàng, bên trong có 01 gói giấy màu vàng chứa chất cục bột màu trắng (H khai là ma túy Heroine mua để sử dụng) được niêm phong ký hiệu M1; thu tại túi quần phía trước bên trái của H 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus vỏ màu đỏ, đã cũ qua sử dụng; tạm giữ 01 xe mô tô Yamaha BKS 88E1-110.57.

Ngày 17/01/2024, Cơ quan điều tra đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn H ở thôn C, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc nhưng không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Tại bản Kết luận giám định số: 193/KLGD ngày 21/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh V, kết luận: “Chất bột dạng cục màu trắng của mẫu ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1701 gam (không phẩy một bảy không một gam, không kể bao bì), loại Heroine”.

Về nguồn gốc gói ma túy, Nguyễn Văn H khai nhận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 17/01/2024, H điều khiển xe mô tô BKS 88E1-110.57 đến gần cổng Trường THPT T2, thôn T, xã B, huyện T mua được của một nam giới khoảng 30 tuổi (không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) 01 gói ma túy với giá 300.000đ.

Tại Cáo trạng số: 43/CT-VKSTĐ ngày 24/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, phạt Nguyễn Văn H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, thể hiện:

Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 17/01/2024, tại khu vực thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, bị cáo Nguyễn Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy Heroine có khối lượng 0,1701g mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an huyện T phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai người người liên quan, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã

thu thập được. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine.... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”;

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Ma túy là tệ nạn xã hội cần phải loại bỏ ra khỏi đời sống xã hội. Ngoài ra ma túy là nguyên nhân ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, sói mòn đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc, ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tù nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

Xét nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy. Trước khi phạm tội Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, đây là lần đầu bị cáo phạm tội. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và xử phạt bị cáo mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp.

[4] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với người nam giới bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo khai không biết nhân thân, lai lịch của người đàn ông này. Ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, có căn cứ xử lý sau là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu, tiêu hủy 0,1185 gam mẫu cùng toàn bộ bao sau giám định do Phòng K Công an tỉnh V hoàn lại và toàn bộ bao gói do không có giá trị sử dụng.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus là tài sản của bị cáo. Bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại tài sản cho bị cáo nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha BKS 88E1-110.57 là tài sản của anh Lưu Xuân D. Ngày 17/01/2024, bị cáo mượn xe của anh D đi mua ma túy nhưng anh D không biết và không liên quan đến việc bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng. Ngày 06/4/2024, Công an huyện T đã trả lại chiếc xe trên cho anh D là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 17/01/2024).

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ mẫu vật sau giám định do Phòng K Công an tỉnh V hoàn lại, gồm: 0,1185 gam mẫu và toàn bộ bao gói.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/6/2024).

4. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- Công an huyện Tam Đảo;
- Bị cáo; Người liên quan;
- Lưu Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Mâu Văn Mùi